

PHỤ LỤC

Tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý, phản biện xã hội đối với dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 02/6/2020 của UBND tỉnh Lai Châu

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-SKHCN, ngày tháng năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ)

STT	Nội dung tham gia ý kiến	Ý kiến tiếp thu và giải trình
A. CÁC ĐƠN VỊ THAM GIA GÓP Ý (05 ĐƠN VỊ)		
1	Sở tư pháp (Công văn số 1387/STP-XDKT&THPL ngày 26/7/2025)	
1.1	Tên gọi của dự thảo Dự thảo Quyết định có tên “Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 02/6/2020 của UBND tỉnh Lai Châu ban hành Quy định về hoạt động sáng kiến và hướng dẫn thi hành Điều lệ sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lai Châu”. Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, chỉnh sửa lại thành “Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 02/6/2020 của UBND tỉnh Lai Châu về hoạt động sáng kiến và hướng dẫn thi hành Điều lệ sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lai Châu” để đảm bảo theo mẫu số 23 phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.	Cơ quan soạn thảo nhất trí tiếp thu
1.2	Đối với phần căn cứ ban hành văn bản, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, chỉnh sửa một số căn cứ Luật thành “ <i>Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15; Luật Khoa học và Công nghệ số 29/2013/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 28/2018/QH14 và Luật số 07/2022/QH15</i> ” cho phù hợp theo quy định của Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.	Cơ quan soạn thảo nhất trí tiếp thu
1.3	Tên Điều 1, đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa cho thống nhất, phù hợp với tên gọi của Quyết định đã tham gia ở trên.	Cơ quan soạn thảo nhất trí tiếp thu

STT	Nội dung tham gia ý kiến	Ý kiến tiếp thu và giải trình
1.4	Khoản 1 Điều 1 cơ quan soạn thảo dự kiến sửa đổi, bổ sung Điều 1 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND. Theo đó, tại khoản 2 của dự thảo dự kiến sửa đổi, bổ sung quy định về đối tượng áp dụng của Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND như sau: “2. <i>Đối tượng áp dụng: Quy định này áp dụng đối với tổ chức và cá nhân có hoạt động sáng kiến; hoạt động ứng dụng, nhân rộng sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ phục vụ công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lai Châu</i>”. Tuy nhiên, Sở Tư pháp nhận thấy, việc quy định đối tượng áp dụng đối với tổ chức, cá nhân có “<i>hoạt động ứng dụng, nhân rộng sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ phục vụ công tác thi đua, khen thưởng</i>” là quy định chưa rõ ràng vì những lý do sau: - Thứ nhất, các tổ chức và cá nhân có hoạt động ứng dụng, nhân rộng sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Lai Châu không nhằm mục đích phục vụ công tác thi đua, khen thưởng muốn được xem xét công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng thì thực hiện như thế nào? - Thứ hai, trong quá trình thực hiện cơ sở nào để xác định tổ chức, cá nhân nộp đề nghị để xác nhận, nhân rộng sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để nhằm phục vụ công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lai Châu”.	Cơ quan soạn thảo tiếp thu và sửa lại như sau: “2. <i>Đối tượng áp dụng: Quy định này áp dụng đối với tổ chức và cá nhân có hoạt động sáng kiến; Công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến; công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ phục vụ công tác thi đua khen thưởng</i>” vì: - Thứ nhất, việc <u>công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ</u> thực hiện theo quy định tại Điều 21 và 22 Luật Thi đua khen thưởng năm 2022 và khoản 6 Điều 33 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật thi đua, khen thưởng. - Thứ hai, Dự thảo sửa đổi Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 02/6/2020 của UBND tỉnh Lai Châu về hoạt động sáng kiến và hướng dẫn thi hành Điều lệ sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lai Châu căn cứ vào Luật thi đua khen thưởng và các văn bản hướng dẫn về thi đua khen thưởng. - Thứ ba, thực tế những năm trước nhiều tác giả đề nghị công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến nhưng không có mục đích sử dụng (Từ năm 2020 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh

STT	Nội dung tham gia ý kiến	Ý kiến tiếp thu và giải trình
		có 19.136 sáng kiến được công nhận phạm vi và hiệu quả áp dụng các cấp, tuy nhiên chỉ có 10.307 cá nhân sử dụng phạm vi và hiệu quả áp dụng sáng kiến để phục vụ công tác thi đua khen thưởng).
1.5	Khoản 5 Điều 1 của dự thảo Quyết định có nội dung như sau “ <i>Sửa đổi khoản 1 Điều 19 như sau: “Các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lai Châu, Ủy ban nhân dân các xã/phường có trách nhiệm thực hiện các biện pháp sau đây để phổ biến sáng kiến thuộc lĩnh vực và địa bàn quản lý của mình:”</i> . Việc quy định như trên là không chính xác vì nội dung trích dẫn nêu trên không quy định tại khoản 1 Điều 19 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND mà là phần mở đầu của Điều 19. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, chỉnh sửa lại cho chính xác hơn như sau: “ <i>Sửa đổi, bổ sung phần mở đầu Điều 19 như sau: Các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lai Châu, Ủy ban nhân dân các xã/phường có trách nhiệm thực hiện các biện pháp sau đây để phổ biến sáng kiến thuộc lĩnh vực và địa bàn quản lý.</i> ”	Cơ quan soạn thảo nhất trí tiếp thu
1.6	Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát toàn bộ dự thảo để thiết kế, bố cục văn bản cho phù hợp với mẫu số 23 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, theo đó nội dung của dự thảo Quyết định cần được thiết kế thành các Điều quy định cụ thể về việc sửa đổi, bổ sung đối với nội dung từng điều trong nội dung của Quy định ban hành kèm theo Quyết định 18/2020/QĐ-UBND chứ không thiết kế, bố cục thành các khoản như dự thảo văn bản, đồng thời cơ quan soạn thảo cần rà soát để gộp các khoản có nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các khoản của cùng một điều vào chung nội dung tại 1 điều mới để đảm bảo chính xác và phù hợp theo quy định tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. Ví dụ: Khoản 6, 7 Điều 1 của dự thảo Quyết định (<i>dự kiến sửa đổi, bổ sung</i>	Cơ quan soạn thảo nhất trí tiếp thu

STT	Nội dung tham gia ý kiến	Ý kiến tiếp thu và giải trình
	<i>khoản 2, 3 Điều 20 của Quy định kèm theo Quyết định 18/2020/QĐ-UBND). Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu gộp thành 01 điều có tên “Sửa đổi, bổ sung khoản 2 và khoản 3 Điều 20 như sau:”. Tương tự đối với nội dung tại Khoản 8; khoản 12 Điều 1 của dự thảo Quyết định (dự kiến sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 21 và bãi bỏ khoản 2 Điều 21 của Quy định kèm theo Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND); Khoản 9 Điều 1 của dự thảo Quyết định (dự kiến sửa đổi khoản 1, 6 và 7 Điều 22 của Quy định kèm theo Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND); Khoản 24 Điều 1.....</i>	
1.7	Tại Phụ lục 6 có nội dung như sau: “ <i>Biên bản họp hội đồng xét hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học/đề án khoa học/công trình khoa học và công nghệ</i> ” đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, lược bỏ 01 cụm từ “ <i>Biên bản</i> ” cho chính xác vì trùng lặp.	Cơ quan soạn thảo nhất trí tiếp thu
1.8	Ý kiến khác: Qua nghiên cứu dự thảo văn bản do Sở Khoa học và Công nghệ soạn thảo, đối chiếu với các văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên, Sở Tư pháp nhận thấy: ngày 24/02/2024 của Bộ Nội vụ ban hành Thông tư số 01/2024/TT-BNV, theo đó tại khoản 1, 2, 3 Điều 7 của Thông tư có quy định: việc xét và công nhận sáng kiến phải thực hiện theo pháp luật về sáng kiến; việc xét, nghiệm thu đề tài, đề án, công trình khoa học và công nghệ thì thực hiện theo Luật Khoa học và Công nghệ cùng các văn bản hướng dẫn thi hành. Bên cạnh đó, việc “xét công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ” đã được cơ quan soạn thảo đưa vào nội dung sửa đổi, bổ sung tại một số Điều của Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND. Tuy nhiên, việc sửa đổi nội dung của các Điều mà không sửa đổi, bổ sung Tên gọi của văn bản và tên Chương II Quy định kèm theo Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND là chưa đảm bảo đầy đủ và thống nhất giữa nội dung của các điều và	Cơ quan soạn thảo tiếp thu sửa lại tên Chương II Quy định kèm theo Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND như sau: “ <u>Xét công nhận sáng kiến; Công nhận hiệu quả và khả năng nhân rộng của sáng kiến; công nhận hiệu quả và phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ phục vụ công tác thi đua khen thưởng.</u> ”.

STT	Nội dung tham gia ý kiến	Ý kiến tiếp thu và giải trình
	tên gọi của văn bản cũng như tên của Chương II. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, rà soát để chỉnh sửa lại cho thống nhất và phù hợp hơn.	
1.9	Đề nghị cơ quan soạn thảo cần rà soát lại toàn bộ nội dung của Quy định kèm theo Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND, đối chiếu với các quy định pháp luật hiện hành để tham mưu cho UBND sửa đổi, bổ sung đầy đủ các nội dung của Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND của UBND tỉnh đảm bảo đầy đủ, rõ ràng, tránh chồng chéo giữa các nội dung, lĩnh vực dự kiến sửa đổi, bổ sung (trường hợp sau khi sửa đổi, bổ sung dẫn đến thay đổi cơ bản chính sách, phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng hoặc sửa đổi, bổ sung về nội dung quá một phần hai tổng số điều thì cơ quan soạn thảo cần tham mưu cho UBND tỉnh ban hành văn bản mới để thay thế Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND cho đảm bảo theo quy định tại khoản 4 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15).	Cơ quan soạn thảo giải trình như sau: - <u>Thứ nhất</u>, dự thảo Quyết định chỉ sửa đổi bổ sung toàn bộ 03/26 Điều; không bỏ phạm vi điều chỉnh và đối tượng mà chỉ bổ sung và làm rõ thêm. Như vậy Quyết định sửa đổi, bổ sung về nội dung không quá $\frac{1}{2}$ tổng số điều của Quyết định 18/2020/QĐ-UBND, đồng thời không thay đổi cơ bản chính sách, phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng. - <u>Thứ hai</u>, dự thảo Quyết định chỉ sửa đổi bổ sung các cụm từ cho phù hợp với các văn bản quy định như đổi từ cụm từ “<i>Công nhận phạm vi và hiệu quả áp dụng sáng kiến/đề tài khoa học/dự án khoa học</i>” thành “<i>công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ</i>”. - <u>Thứ ba</u>, dự thảo Quyết định chỉ sửa đổi bổ sung các cụm từ quy định trách nhiệm của “<i>UBND cấp huyện/thành phố, tổ chức chính trị - xã hội</i>” thành “<i>UBND cấp xã/phường, Mặt trận tổ quốc Việt Nam tại Lai Châu và các tổ chức khác</i>”.
2	Sở Xây dựng (Công văn số 2264/SXD-VP ngày 21/7/2025)	
2.1	Đề nghị viết rõ trích yếu ngày, tháng, năm ban hành văn bản và bổ sung thêm căn cứ.	Cơ quan soạn thảo nhất trí tiếp thu
2.2	Đề nghị xem xét, chuyển khoản 12 “Bãi bỏ khoản 2 Điều 21.” Thành	Cơ quan soạn thảo nhất trí tiếp thu

STT	Nội dung tham gia ý kiến	Ý kiến tiếp thu và giải trình
	“Điều 2. Bãi bỏ khoản 2, Điều 21 ban hành kèm theo Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 02/6/2020 của UBND tỉnh Lai Châu ban hành Quy định về hoạt động sáng kiến và hướng dẫn thi hành Điều lệ sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lai Châu” cho phù hợp với nội dung Quy định tại “Điều 1. <i>Sửa đổi, bổ sung</i> một số điều của Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 02/6/2020 của UBND tỉnh Lai Châu ban hành Quy định về hoạt động sáng kiến và hướng dẫn thi hành Điều lệ sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lai Châu”.	
2.3	Đề nghị gộp Điều 2, Điều 3 của dự thảo Quyết định thành:	Cơ quan soạn thảo không tiếp thu và giải trình như sau: Dự thảo quyết định thực hiện theo biểu mẫu số 23 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025
3	Thanh tra tỉnh (Công văn số 977/TTr-GSKT&XLSTT ngày 18/7/2025)	
3.1	Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát chỉnh sửa một số nội dung dự thảo Tờ trình cho đảm bảo theo Mẫu số 02 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật (ví dụ nội dung “ <i>Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Sở Khoa học và Công nghệ đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức soạn thảo dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 02/6/2020 của UBND tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:</i> ”; ...).	Cơ quan soạn thảo nhất trí tiếp thu
3.2	Đối với dự thảo Quyết định: Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 02/6/2020 là Quyết định ban hành Quy định ..., không phải Quyết định	Cơ quan soạn thảo nhất trí tiếp thu

STT	Nội dung tham gia ý kiến	Ý kiến tiếp thu và giải trình
	quy định trực tiếp Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, rà soát xác định việc dự thảo Quyết định cho đảm bảo theo Mẫu số 23 Mục II Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP	
4	UBND xã Pắc Ta (Công văn số 96/UBND-VX ngày 19/7/2025)	
4.1	Tại điểm 3, mục 4 (sửa đổi Điều 13) của dự thảo Quyết định: Đề nghị xem xét tách riêng nội dung “Nguyên tắc” và “điều kiện” xét công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến nhằm phân định rõ nguyên tắc và điều kiện trong quá trình tổ chức thực hiện.	Cơ quan soạn thảo không tiếp thu và giải trình như sau: Vì nguyên tắc và điều kiện là cơ sở để các thành viên Hội đồng thực hiện việc xem xét công nhận phạm vi áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến; phạm vi áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học/đề án khoa học/ công trình khoa học và công nghệ.
4.2	Tại Phụ lục của Quyết định:	
	- Đề nghị sửa “ <i>Giấy xác hiệu quả</i> ” thành “ <i>giấy xác nhận hiệu quả</i> ”. - Tại mục 3, phần I: Đề nghị bổ sung từ “ <i>nếu có</i> ”. Lý do: Có trường hợp sáng kiến đề nghị công nhận sáng kiến cấp cơ sở chưa được công nhận sáng kiến hoặc chưa có Giấy chứng nhận sáng kiến.	Cơ quan soạn thảo nhất trí tiếp thu Cơ quan soạn thảo không tiếp thu và giải trình như sau: Việc đánh giá hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến thực hiện sau khi sáng kiến đó được cấp có thẩm quyền công nhận.
5	UBND xã Bum Tở (Công văn số 132/UBND-VX ngày 22/7/2025)	
5.1	Về Điều 1, khoản 1 (sửa đổi khoản 1 Điều 2 của Quyết định 18/2020): Đề nghị bổ sung phạm vi áp dụng đối với cán bộ, công chức cấp xã trong việc xét công nhận sáng kiến, để làm căn cứ xét thi đua, nâng lương thường xuyên, nâng ngạch theo quy định.	Cơ quan soạn thảo không tiếp thu và giải trình như sau: Trong nội dung dự thảo quyết định không sửa đổi khoản 1 Điều 2 của Quyết định 18/2020.
5.2	Về trách nhiệm của UBND cấp xã (chưa được quy định cụ thể): Đề nghị bổ sung một Điều hoặc khoản riêng quy định rõ trách nhiệm của UBND cấp xã trong việc tuyên truyền, tiếp nhận, hướng dẫn lập hồ sơ sáng kiến, tổ chức hội đồng xét duyệt (nếu đủ điều kiện) hoặc gửi cấp trên xét duyệt).	Cơ quan soạn thảo không tiếp thu và giải trình như sau: Từ Điều 3 đến Điều 10 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND đã quy định rõ việc tiếp nhận, hướng dẫn lập hồ sơ sáng kiến, tổ chức hội đồng sáng kiến.
5.3	Đề nghị rà soát, sửa lại nội dung tiêu đề phụ lục 03, Phụ lục 04	Cơ quan soạn thảo nhất trí tiếp thu

STT	Nội dung tham gia ý kiến	Ý kiến tiếp thu và giải trình
	kèm theo quyết định thành “GIẤY XÁC NHẬN...”	
B. CÁC ĐƠN VỊ NHẤT TRÍ (28 ĐƠN VỊ)		
1	Công an tỉnh	15. UBND xã Bản Bo
2	Sở Ngoại vụ	16. UBND xã Bum Nưa
3	Ban Quản lý Khu kinh tế	17. UBND xã Đào San
4	Sở Giáo dục và Đào tạo	18. UBND Phường Đoàn Kết
5	Sở Công thương	19. UBND xã Khoen On
6	Sở Tài chính	20. UBND xã Khổng Lào
7	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	21. UBND xã Than Uyên
8	Sở Y tế	22. UBND xã Khun Há
9	Sở Nông nghiệp và Môi trường	23. UBND xã Lê Lợi
10	Trường Cao đẳng Cộng đồng	24. UBND xã Mường Khoa
11	UBND xã Nậm Tăm	25. UBND xã Nậm Cuối
12	UBND xã Mường Kim	26. UBND xã Nậm Hàng
12	UBND xã Mường Mô	27. UBND xã Nậm Mạ
13	UBND xã Mường Than	28. UBND xã Thu Lũm
14	UBND phường Tân Phong	